

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GL
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số 55/2023/HS-ST
Ngày 19/04/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GL, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Hiên;
Bà Nguyễn Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Đình Tuấn – Thư ký Toà án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhiên – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 04 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm thuộc trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa ra xét xử số 54/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 04 năm 2023, đối với bị cáo:

Ngô Văn C, sinh năm 1964; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn D, xã M, huyện Đ, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 02/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; họ tên cha: Ngô Văn S, đã chết; họ tên mẹ: Nguyễn Thị G, đã chết; gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ tư; họ tên vợ: Triệu Thị S, sinh năm 1985; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 20/HSST ngày 29/05/1990 của Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội, xử phạt Ngô Văn C 70.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”; ngày 08/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Đ cung cấp: Kết quả kiểm tra kho lưu trữ về hồ sơ thi hành án dân sự năm 1990 đối với bị cáo Ngô Văn C không tìm thấy do một số hồ sơ, sổ đã bị mỗi một không còn lưu trữ được, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 29/12/2022 đến ngày 04/01/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam

số 2, Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại điểm cầu thành phần thuộc Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Duy G, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Số 14/468 H, thị trấn Y, huyện GL, thành phố Hà Nội, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 29/12/2022, tổ công tác Công an xã K phối hợp với Công an xã YT làm nhiệm vụ khu vực số nhà 91 DL, YT, GL kiểm tra, phát hiện Ngô Văn C, sinh năm: 1964; trú tại D, M, Đ điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 30L3-8985 có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra C tự giao nộp 02 gói giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ C khai nhận là ma túy Heroine vừa mua để sử dụng. Tổ công tác thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ của Ngô Văn C: 02 gói giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng và 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 30 L3-8985 đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 139/KL-KTHS ngày 06/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,103 gam.*

Tại cơ quan điều tra, Ngô Văn C khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 29/12/2022, C điều khiển xe máy hiệu Sirius, BKS 30 L3-8985 đi từ D, M, Đ lên khu vực T, Bắc Ninh mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đến T, Bắc Ninh, C đi vào một ngõ nhỏ và gặp một người đàn ông không quen biết. C hỏi mua của người này 200.000 đồng ma túy Heroine, rồi đưa tiền cho người này. Người này cầm tiền rồi đưa lại cho C 02 (Hai) gói bọc ngoài bằng giấy màu trắng. C biết đây là ma túy nên đã cầm và cất vào túi áo khoác trước ngực bên phải rồi điều khiển xe máy đi về đến trước cửa số nhà 91, DL, YT thì bị cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Ngô Văn C do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 30L3-8985 thu giữ của bị cáo Ngô Văn C. Qua điều tra xác định người đứng tên đăng ký xe là Kiều Văn S, sinh năm: 1938; ĐKHKTT: Số 15D, ngõ 152, Nguyễn Đình H, tổ 24,

phường ND, quận CG, Hà Nội. Do không còn nhu cầu sử dụng, ông S đã bán chiếc xe máy này cho một người không quen biết; ông S không nhớ được là đã bán vào năm nào và bán được bao nhiêu tiền. Nay ông S không có yêu cầu, đề nghị gì về chiếc xe máy này. Theo anh Nguyễn Duy G, sinh năm: 1983; trú tại: Số 14/468 H, thị trấn Y, GL, Hà Nội mua năm 2017, trình bày: Anh mua chiếc xe máy này vào năm 2017, anh không nhớ là đã mua bao nhiêu tiền; khi mua có giấy tờ mua bán nhưng anh G đã làm thất lạc. Ngày 27/12/2022, anh G cho thợ cũ của mình là H (không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, không liên lạc được với H) mượn chiếc xe này. Đến khi được cơ quan Công an thông báo, anh G mới biết là H đã cho Ngô Văn C sử dụng xe để đi mua ma túy. Việc H cho C mượn xe, anh G không biết và không liên quan gì. Anh G đã xuất trình đăng ký xe và có đơn xin lại chiếc xe máy này. Theo kết quả tra cứu xe máy vật chứng của Công an huyện GL thì chiếc xe máy nói trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKSGL ngày 25 tháng 03 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố bị cáo Ngô Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL tham gia phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng; sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Ngô Văn C từ 13 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2022; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo; hoàn trả anh Nguyễn Duy G 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 30L3-8985 thu giữ của bị cáo Ngô Văn C.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức rõ hành vi của

mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện GL và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện GL và Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Anh Nguyễn Duy G là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của anh G không gây trở ngại cho việc xét xử. Theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh G.

[3] *Về hành vi phạm tội và tội danh:*

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ ngày 29/12/2022, tại trước cửa số nhà 91, DL, YT, GL, Hà Nội, bị cáo Ngô Văn C đang có hành vi tàng trữ khối lượng 0,103 gam là ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:*

[4.1] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:* Hành

vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Heroine là chất ma túy rất độc hại, tàn phá và huỷ hoại sức khoẻ con người, là một trong những nguyên nhân chính phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác trong đời sống xã hội. Trong những năm qua, tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội diễn biến rất phức tạp, Nhà nước, các cấp chính quyền và Đoàn thể rất quan tâm và nỗ lực tuyên truyền, giáo dục về tác hại của ma túy, kêu gọi toàn dân tích cực tham gia phòng chống tệ nạn về ma túy và tội phạm ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại và hậu quả do ma túy gây ra nhưng không tích cực phòng chống mà còn tàng trữ để sử dụng nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung; góp phần đấu tranh phòng chống tệ nạn và các tội phạm về ma túy trong đời sống xã hội.

[4.2] *Về nhân thân bị cáo*: Bị cáo là người nghiện ma túy. Theo Bản án số 20/1990/HSST ngày 29/05/1990 của Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội, xử phạt Ngô Văn C 70.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”, đã được xóa án tích. Như vậy, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã được các cơ quan pháp luật giáo dục, cải tạo, nhưng không cố gắng rèn luyện bản thân, hòa nhập cộng đồng, mà lại tiếp tục phạm tội.

[4.3] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Như vậy, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tổng hợp nhận định ở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian bằng việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn để đảm bảo việc răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân huyện GL tại phiên tòa là phù hợp.

[4.5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo là người nghiện ma túy, là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 30L3-8985 thu giữ của bị cáo Ngô Văn C, qua xác minh xác định chiếc xe máy nói trên thuộc sở hữu của anh Nguyễn Duy G; anh G cho H mượn xe để sử dụng. Anh G không biết và không liên quan đến việc H cho C mượn xe để đi mua ma túy nên hoàn trả chiếc xe máy nói trên cho anh Nguyễn Duy G là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] *Về các nội dung khác*:

Đối với đối tượng bán ma túy cho Ngô Văn C, do không xác định được nhân thân, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh, xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. *Về hình phạt*:

2.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Văn C 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2022.

2.2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

3.1. Tịch thu, tiêu hủy: Ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,091 gam (sau khi đã trừ trích mẫu để giám định 0,012 gam) thu giữ của bị cáo Ngô Văn C, đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của Ngô Văn C, cán bộ niêm phong Nguyễn Quốc Đ và Giám định viên Nguyễn Văn H và hình dấu của Công an xã K, do Phòng PC09 - Công an thành phố Hà Nội hoàn lại sau giám định;

3.2. Hoàn trả anh Nguyễn Duy G chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 30L3-8985, số máy 5C64314565, số khung RLCS5C640AY314558, màu trắng nâu, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Ngô Văn C;

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện GL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL ngày 04/04/2023).

4. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Bị cáo Ngô Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Duy G có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện GL;
- Công an huyện GL;
- Chi cục THADS huyện GL;
- UBND xã M (thay cho Thông báo kết quả xét xử);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Như Trọng

